TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**
Số: 16/2020/QĐST-DS	*Quận S, ngày 04 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Hồng Nam

Thư ký phiên họp: Bà Trịnh Thị Thơi – Thư ký Tòa án nhân dân Quận S.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận S tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Mai Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận S – Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 232/2019/TLST-DS ngày 15 tháng 8 năm 2019 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2020/QĐST- DS ngày 25 tháng 02 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Tăng Ho, sinh năm 1948;

Địa chỉ: 56 MP, Phường 5, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Hồng Th, sinh năm 1957 (theo văn bản ủy quyền ngày 22/8/2019)

Địa chỉ: 297/3B HG, Phường 5, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đối với: Ông Tăng A, sinh năm 1926.

Nơi cư trú cuối cùng: 56 MP, Phường 5, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Tăng H, sinh năm 1945

Địa chỉ: 56 MP, Phường 5, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Hồng Th, sinh năm 1957 (theo văn bản ủy quyền ngày 05 và ngày 06/9/2019);

Địa chỉ: 297/3B HG, Phường 5, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh

2/ Bà Lý Thị Ngọc X, sinh năm 1952.

Địa chỉ: 56 MP, Phường 5, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong đơn yêu cầu và các bản tự khai, người yêu cầu ông Tăng Ho – có bà Nguyễn Hồng Th là người đại diện theo ủy quyền trình bày: Ông Tăng A, sinh năm 1926 có cha là ông Tăng Hỏa, chết năm 1972 , mẹ là bà Nguyễn Thị N, chết năm 1931. Ông Tăng A có vợ là Bà Lý Thị L, chết năm 2015 và có ba người con là ông Tăng H, sinh năm 1945; ông Tăng Ho, sinh năm 1948 và bà Lý Thị Ngọc X, sinh năm 1952.

Ông Tăng A, sinh năm 1926; nơi cư trú cuối cùng tại địa chỉ 56 MP, Phường 5, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh. Từ năm 1952 đến nay, ông Tăng A đi đâu không rõ, vắng mặt tại nơi cư trú và không liên lạc với gia đình. Tuy trong tàng thư lưu trữ sổ hộ khẩu hoặc tờ khai gia đình đều không có tên ông Tăng A, tuy nhiên tại Giấy khai sinh của ông Tăng Ho thể hiện ông Tăng A có địa chỉ tại Phú Lâm, Chợ Lớn. Do đó, ông đề nghị Tòa án nhân dân Quận S tuyên bố ông Tăng A mất tích.

Tại đơn tường trình ngày 23/8/2019 của bà Nguyễn Hồng Th thể hiện ông Tăng A bỏ nhà đi từ năm 1952 (trước giải phóng). Do đó, bà chỉ cung cấp được thông tin về năm sinh của ông Tăng A, không cung cấp được giấy tờ tùy thân của ông Tăng A.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan- Ông Tăng H có bà Nguyễn Hồng Th là người đại diện theo ủy quyền trình bày: ông là con ruột của ông Tăng A. Ông Tăng A đã bỏ nhà đi từ năm 1952 đến nay. Từ khi ông Tăng A bỏ nhà đi, gia đình đã áp dụng các biện pháp thông báo tìm kiếm theo quy định pháp luật nhưng vẫn không tìm thấy tin tức của ông Tăng A, không rõ ông Tăng A còn sống hay đã chết. Do đó, trước yêu cầu của ông Tăng Ho yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Tăng A là đã chết, ông đồng ý, không có ý kiến gì khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – bà Lý Thị Ngọc X trình bày: Tuy rằng trong giấy khai sinh của bà không có tên cha, nhưng bà là con ruột của ông Tăng A. Ông Tăng A đã bỏ nhà đi từ năm 1952 đến nay. Từ khi ông Tăng A bỏ nhà đi, gia đình đã áp dụng các biện pháp thông báo tìm kiếm theo quy định pháp luật nhưng vẫn không tìm thấy tin tức của ông Tăng A, không rõ ông Tăng A còn sống hay đã chết. Do đó, trước yêu cầu của ông Tăng Ho yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Tăng A là đã chết, bà đồng ý, không có ý kiến gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận S phát biểu ý kiến: Quá trình thụ lý hồ sơ và tại phiên họp, Thẩm phán - chủ tọa phiên họp đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật. Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của ông Tăng Ho về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Tăng A, sinh năm 1926, địa chỉ cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: số 56 MP, Phường 5, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh là đã chết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận S- Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Yêu cầu về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất tích" là loại việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 4 Điều 27 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ không thể hiện ông Tăng A có địa chỉ tại 56 MP, Phường 5, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh, nhưng tại Trích lục bộ khai sinh của ông Tăng Ho ngày 31/7/1973 do Đô thành – Sài Gòn (chế độ cũ Việt Nam Cộng hòa) cấp thể hiện nơi cư trú của ông Tăng A là Phú Lâm – Chợ Lớn. Do đó đủ cơ sở xác định ông Tăng A có địa chỉ tại Quận S. Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 yêu cầu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về sự vắng mặt của các đương sự

Bà Lý Thị Ngọc X và bà Nguyễn Hồng Th – Người đại diện theo ủy quyền của ông Tăng Ho, ông Tăng H có có đơn xin vắng mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự. Do đó, Tòa án giải quyết việc dân sự vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về yêu cầu của đương sự:

Căn cứ vào Trích lục bộ khai sinh ngày 31/7/1973 của Đô thành – Sài Gòn của chế độ cũ Việt Nam Cộng hòa thể hiện ông Tăng Ho là con của ông Tăng A. Như vậy, ông Hòa có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Tăng A là đã chết theo quy định tại Khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ vào công văn số 4282/CAQ-QLHC ngày 10/10/2019 của Công an Quận S thể hiện trong hồ sơ lưu tại tàng thư Công an Quận S không có hồ sơ, tài liệu thể hiện ông Tăng A, sinh năm 1926 có hộ khẩu thường trú tại địa chỉ 56 MP, Phường 5, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh. Tuy nhiên tại Trích lục bộ khai sinh của ông Tăng Ho ngày 31/7/1973 do Đô thành – Sài Gòn (chế độ cũ Việt Nam Cộng hòa) cấp thể hiện ông Tăng A có địa chỉ tại Phú Lâm, Chợ Lớn. Mặt khác tại đơn tường trình ngày 27/9/2019 của ông Huỳnh Kim Ph, sinh năm 1942 và ông Nguyễn Ánh Ch, sinh năm 1937 thể hiện ông sống gần nhà ông Tăng A, ông Tăng A cùng vợ con sinh sống và bán tạp hóa tại nhà 56 MP, Phường 5, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, có thể xác định nơi cư trú cuối cùng của ông Tăng A là 56 MP, Phường 5, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh. Từ năm 1952 đến nay, ông Tăng A đi đâu không rõ, vắng mặt tại nơi cư trú và không liên lạc với gia đình.

Ngày 01/10/2019, Tòa án nhân dân Quận S đã ban hành Quyết định số 11/2019/QĐ-TBTK thông báo tìm kiếm thông tin người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết đối với ông Tăng A, đăng trên Báo Lao Động trong ba số liên tiếp (ngày 21/10/2019, 22/10/2019, ngày 23/10/2019) và phát sóng trên Đài tiếng nói Việt Nam trong 3 ngày liên tiếp (ngày 07/11/2019; ngày 08/11/2019; ngày 09/11/2019), nhưng đến nay vẫn không có tin tức gì của ông Tăng A.

Như vậy, ông Tăng A đã đi biệt tích 05 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống nên theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 71 của Bộ luật dân sự 2015, Tòa án nhân dân Quận S có đủ cơ sở tuyên bố ông Tăng A đã chết.

[4] Về ngày chết của ông Tăng A:

Căn cứ vào lời khai của các đương sự thể hiện ông Tăng A không còn cư trú tại địa phương từ năm 1952. Căn cứ vào khoản 1 Điều 68, điểm d khoản 1 Điều 71 của Bộ luật dân sự thì năm có tin tức cuối cùng của ông Tăng A là 1952. Do vậy, ngày chết của ông Tăng A được xác định là ngày 01/01/1953.

[5] Về quan hệ nhân thân và quan hệ tài sản của ông Tăng A:

Theo quy định tại Điều 72 Bộ luật Dân sự năm 2015 thì

Khi quyết định của Tòa án tuyên bố ông Tăng A là đã chết có hiệu lực pháp luật thì các quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ khác về nhân thân của ông Tăng A được giải quyết như đối với một người là đã chết. Quan hệ tài sản của ông Tăng A được giải quyết như đối với một người là đã chết; tài sản của ông Tăng A được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

[6]. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Tăng Ho là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên không phải chịu lệ phí theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, các Điều 367, 370, 371, 372, 385, 391, 393 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 68, điểm d khoản 1 Điều 71, Điều 72 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Tăng Ho:

- Tuyên bố ông Tăng A, sinh năm 1926; địa chỉ cư trú trước khi biệt tích: số 56 MP, Phường 5, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh là đã chết.

- Ngày chết của ông Tăng A là ngày 01 tháng 01 năm 1953.

- Khi quyết định của Tòa án tuyên bố ông Tăng A là đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của ông Tăng A được giải quyết như đối với người đã chết.

- Quan hệ tài sản của ông Tăng A được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của ông Tăng A được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

2. Về lệ phí ông Tăng Ho không phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

3. Các đương sự, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng cáo, kháng nghị trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Đương sự vắng mặt tại phiên họp, được quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-Tòa án nhân dân TPHCM;
-Viện kiểm sát nhân dân Quận S;
-Chi cục Thi hành án dân sự Quận S;
-Các đương sự (để thi hành);
- Ủy ban nhân dân Phường 5, Quận S.
-Lưu.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Hồng Nam

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S THÀNH PHỐ HỒ CH ÍMINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**
Số: 594/2018/QĐST-DS	*Quận S, ngày 18 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S THÀNH PHỐ HỒ CH ÍMINH

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Lại Thị Bình Minh.

Thư ký phiên họp: Bà Đinh Thị Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận S Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Đinh Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận S Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 200/2018/TLST-DS ngày 27/03/2018 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết" theo Quyết định mở phiên họp số 459/2018/QĐST-DS ngày 09/10/2018, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông Trương Tô, sinh năm 1947.

Địa chỉ: 283/13 Phạm Văn Chí, Phường 3, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trương Cam Toàn, sinh năm 1985.

Địa chỉ: 283/13 Phạm Văn Chí, Phường 3, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người bị yêu cầu:*

Bà Âu Muối, sinh năm 1960.

Địa chỉ: 283/13 Phạm Văn Chí, Phường 3, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Trương Hà Tử, sinh năm 1944.

Địa chỉ: 283/13 Phạm Văn Chí, Phường 3, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà Trương Muối Tử, sinh năm 1949.

Địa chỉ: 32/19/26 Ông Ích Khiêm, Phường 14, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Bà Trương Nữ, sinh năm 1954.

Địa chỉ: 283/13 Phạm Văn Chí, Phường 3, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Ông Âu Xú Há, sinh năm 1956.

Địa chỉ: 283/13 Phạm Văn Chí, Phường 3, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Bà Âu Ngân Linh, sinh năm 1964.

Địa chỉ: 283/13 Phạm Văn Chí, Phường 3, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Tất cả các đương sự xin vắng mặt tại phiên họp).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Người yêu cầu Ông Trương Tô có đại diện theo ủy quyền ông Trương Cam Toàn trình bày: Ông Âu Tường, sinh năm 1922, chết năm 1983 và vợ là bà Trương Muối, sinh năm 1922, chết năm 1995 có 07 người con tên:

- Ông Trương Hà Tử, sinh năm 1944.
- Ông Trương Tô, sinh năm 1947.
- Bà Trương Muối Tử, sinh năm 1949.
- Bà Trương Nữ, sinh năm 1954.
- Ông Âu Xú Há, sinh năm 1956.
- Bà Âu Muối, sinh năm 1960.
- Bà Âu Ngân Linh, sinh năm 1964.

Bà Âu Muối có đăng ký hộ khẩu thường trú tại 283/13 Phạm Văn Chí, Phường 3, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh từ ngày 01/10/1976 đến năm 1988. Từ ngày 07/10/1988 cho đến nay bà Âu Muối đã bỏ nhà đi đâu không rõ. Bà Âu Muối bị bệnh tâm thần, trước khi bỏ đi không có chồng con gì Tất cả mọi người trong gia đình đều không biết được tin tức nào của bà Âu Muối. Do đó ông Trương Tô đề nghị Tòa án tuyên bố bà Âu Muối đã chết.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm các ông bà Trương Hà Tử, Trương Tô, Trương Muối Tử, Trương Nữ, Âu Xú Há, Âu Ngân Linh cùng thống nhất với ý kiến và yêu cầu của ông Trương Tô, cùng đề nghị Tòa án tuyên bố bà Âu Muối đã chết. Các ông bà xin vắng mặt trong quá trình Tòa án giải quyết vụ việc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận S Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Yêu cầu về việc "Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết" là loại việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 4 Điều 27 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Bà Âu Muối có nơi cư trú cuối cùng tại 283/13 Phạm Văn Chí, Phường 3, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh nên căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 yêu cầu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Trương Tô có đại diện theo ủy quyền là ông Trương Cam Toàn, ông Trương Hà Tử, bà Trương Muối Tử, bà Trương Nữ, ông Âu Xú Há, bà Âu Ngân Linh có đơn xin vắng mặt trong quá trình Tòa án giải quyết việc dân sự. Do đó Tòa án giải

quyết việc dân sự vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về yêu cầu của đương sự:

Căn cứ vào đơn yêu cầu của ông Trương Tô thì cha mẹ của ông là ông Âu Tường, sinh năm 1922, chết năm 1983 và bà Trương Muối, sinh năm 1922, chết năm 1995 có 07 người con tên: Trương Hà Tử, Trương Tô, Trương Muối Tử, Trương Nữ, Âu Xú Há, Âu Muối, Âu Ngân Linh.

Bà Âu Muối có đăng ký hộ khẩu thường trú tại 283/13 Phạm Văn Chí, Phường 3, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh từ ngày 01/10/1976 đến năm 1988. Từ ngày 07/10/1988 cho đến nay bà Âu Muối đã bỏ nhà đi đâu không rõ. Bà Âu Muối bị bệnh tâm thần, trước khi bỏ đi không có chồng con gì Tất cả mọi người trong gia đình đều không biết được tin tức nào của bà Âu Muối. Do đó ông Trương Tô đề nghị Tòa án tuyên bố bà Âu Muối đã chết.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm các ông bà Trương Hà Tử, Trương Tô, Trương Muối Tử, Trương Nữ, Âu Xú Há, Âu Ngân Linh cùng thống nhất với ý kiến và yêu cầu của ông Trương Tô, cùng đề nghị Tòa án tuyên bố bà Âu Muối đã chết.

Căn cứ vào xác nhận của Ban chỉ huy Công an Phường 3, Quận S thì bà Âu Muối có hộ khẩu thường trú tại 283/13 Phạm Văn Chí, Phường 3, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh từ ngày 01/10/1976 đến năm 1988, từ ngày 7/10/1988 bị xóa hộ khẩu, lý do bỏ địa phương đi đâu không rõ.

Ngày 10/4/2018 Tòa án nhân dân Quận S đã ban hành Quyết định số 200/2018/QĐ-TA thông báo tìm kiếm thông tin về người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết đối với bà Âu Muối, đăng trên báo Lao động trong ba số liên tiếp (số 99 ngày 18/3/2018, số 100 ngày 19/3/2018, số 101 ngày 20/3/2018) và phát sống trên Đài tiếng nói Việt Nam trong 3 ngày liên tiếp (ngày 04, 05, 06/6/2018), nhưng đến nay vẫn không có tin tức gì của bà Âu Muối.

Như vậy có đủ cơ sở xác định bà Âu Muối biệt tích 05 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống. Vì vậy yêu cầu của ông Trương Tô và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Âu Muối đã chết là phù hợp với điểm d, khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự năm 2015 nên được chấp nhận.

[3] Về việc xác định ngày chết của bà Âu Muối:

Thời điểm biết được tin tức cuối cùng của bà Âu Muối là năm 1988, không xác định được ngày tháng cụ thể có tin tức cuối cùng. Do đó theo quy định tại khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự năm 2015 thì ngày xác định bà Âu Muối chết được tính là ngày đầu tiên của năm tiếp theo năm có tin tức cuối cùng. Như vậy xác định ngày chết của bà Âu Muối là ngày 01 tháng 01 năm 1989.

[4] Về hậu quả pháp lý của việc tuyên bố một người là đã chết: Quan hệ nhân thân và quan hệ tài sản của bà Âu Muối được giải quyết như đối với người đã chết theo quy định tại Điều 72 của Bộ luật Dân sự năm 2015 khi quyết định của Tòa án tuyên bố một người là đã chết có hiệu lực pháp luật.

[5] Về lệ phí: Ông Trương Tô phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận S phát biểu ý kiến: Về trình tự, thủ tục tố tụng đều tuân thủ quy định của pháp luật. Về nội dung, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Trương Tô và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tuyên bố bà Âu Muối là đã chết theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 367, Điều 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Khoản 1 Điều 68, điểm d, khoản 1 Điều 71, Điều 72 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Trương Tô.

Tuyên bố bà Âu Muối, sinh năm 1960, có nơi cư trú cuối cùng tại 283/13 Phạm Văn Chí, Phường 3, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh đã chết.

Ngày chết của bà Âu Muối là ngày 01 tháng 01 năm 1989.

Khi quyết định của Tòa án tuyên bố bà Âu Muối đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ nhân thân và quan hệ tài sản của bà Âu Muối được giải quyết như đối với người đã chết.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Trương Tô phải chịu lệ phí là 300.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0028990 ngày 27/3/2018 của Chi cục Thi hành án Quận S. Ông Trương Tô đã nộp đủ lệ phí

- Ông Trương Tô, ông Trương Hà Tử, bà Trương Muối Tử, bà Trương Nữ, ông Âu Xú Há, bà Âu Ngân Linh có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày được tống đạt hoặc niêm yết quyết định. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định này theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận S;
- Chi cục THADS Q6;
- Các đương sự.
- Lưu VP, hồ sơ.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S
THẨM PHÁN

Lại Thị Bình Minh